

Lớp Phật Pháp Buddhaddhamma
Môn học: PĀLI PHÁP CÚ

Bài học thứ năm 2.3.2023

VIII
PHẨM ÁC
(Pāpavagga)

(Gồm 13 bài kệ với 12 duyên sự)

VIII. Phẩm Ngàn _ Kệ số 1 (dhp 116)

Duyên sự:

Bài kệ này đức Phật thuyết tại Jetavana gần thành Sāvatti, vì câu chuyện của người bà la môn Ekasātaka.

Trong thành Sāvatti có người bà la môn rất nghèo, không biết ông ta tên gì, người ta gọi ông bà la môn ấy là Ekasātaka vì gia tài của ông chỉ có độc nhất tấm choàng (ekasātaka) để che thân.

Nhà có hai vợ chồng, mỗi người vận chiếc khố và xài chung một tấm choàng. Khi người nào đi ra khỏi nhà thì khoác tấm choàng ấy.

Một hôm, ông bà la môn nghe thông báo có đức Phật về Jetavana thuyết pháp, ông nói với vợ rằng: chúng ta chỉ có một tấm choàng nên không thể hai vợ chồng cùng đi nghe pháp. Bà hãy khoác tấm choàng đi nghe pháp ban ngày, tôi sẽ khoác tấm choàng đi nghe pháp ban đêm.

Người vợ nghe lời, khoác tấm choàng đi nghe pháp ban ngày. Chiều về giao tấm choàng cho ông chồng đi nghe pháp ban đêm.

Ông bà la môn khoác tấm choàng đi đến tịnh xá, ngồi trước mặt đức Thế tôn và chú tâm nghe pháp. Ngồi nghe, tâm ông thoả thích, thân thấm nhuần năm thứ phỉ lạc (pīti). Ông bà la môn muốn cúng dường tấm choàng đến bậc Đạo sư, nhưng rồi tâm hối tiếc khởi lên: “Nếu ta dâng cúng tấm choàng này thì ta và bà vợ của ta không còn tấm choàng nào để khoác!”. Nghĩ vậy nên ông thôi, không cúng dường đến đức

Phật. Đến lúc sau lòng tịnh tín Phật khởi lên, ông muốn dâng cúng tám choàng đến đức Phật, rồi tâm tiếc lại nổi dậy để ngăn tâm tín thành của ông. Cứ thế tâm thiện và tâm bất thiện giằng co mãi đến hết canh đêm đầu hôm, và dần dần đến hết canh giữa đêm mà ông vẫn chưa thực hiện được việc cúng dường đức Phật.

Đến canh thứ ba, ông bà la môn nghĩ thầm: “Tín tâm và lặn tâm giằng co suốt hai canh nên ta chưa cúng dường bậc Đạo sư được. Ta không thể để tâm bỏn xén chìm ta xuống bốn đường khổ cảnh, ta sẽ cúng dường tám choàng.

Với tín tâm mạnh mẽ, ông bà la môn mạnh dạn mang tám choàng đặt dưới chân Đức Phật bằng tất cả sự tín thành. Làm được việc ấy rồi, ông bà la môn vui mừng reo lên: “Ta thắng rồi! ta thắng rồi! ta thắng rồi!”.

Đức vua Pasenadi đang thính pháp có mặt tại đây nghe tiếng reo mừng của ông bà la môn bèn phán hỏi quan quân hộ giá: ông bà la môn chiến thắng ai vậy? Quân hộ vệ đến hỏi ông bà la môn có sự rồi bảm tấu lại với đức vua.

Vua Pasenadi nghe chuyện rất cảm động bèn sai quân hầu tặng cho ông nhiều tám choàng, ông chỉ giữ lại hai tám, còn bao nhiêu ông cúng dường hết cho đức Phật.

Vua rất hoan hỷ với việc làm của ông bà la môn. Sáng ngày vua ra lệnh ban cho ông bà la môn bốn con voi, bốn con ngựa, bốn nữ nhân, bốn nam nô, bốn nữ tỳ, bốn áp thu thuế, bốn trăm đồng vàng... thứ gì cũng bốn.

Các vị tỳ kheo biết chuyện ngồi bàn luận về công đức hiện báo nghiệp của ông bà la môn, được nhận quả thứ gì cũng bốn.

Đức Phật nghe các tỳ kheo thảo luận, Ngài bảo: “Nếu bà la môn Ekasāṭaka này khởi tâm thiện và cúng dường đến Như Lai vào canh đầu hôm thì ông đã được quả dị thực mỗi thứ mười sáu; Nếu ông ta đã có thể cúng dường vào canh giữa đêm thì ông ta cũng được quả mỗi thứ tám; Vì rằng ông ta làm thiện trì hoãn đến canh cuối nên chỉ được quả mỗi thứ có bốn thôi: “Rồi đức Phật thuyết pháp nói lên bài kệ: *“Abhittharetha kalyāne ... pāpasmim ramatī mano ’ti”*”.

Cuối pháp thoại, nhiều người chứng thánh quả.

*

Chánh văn: **Abhittharetha kalyāṇe**
pāpā cittaṃ nivāraye
dandhaṃ hi karoto puññaṃ
pāpasmim̐ ramatī mano.

(dhp 116)

*

Thích văn:

abhittharetha [động từ khả năng cách loại *attanopada*, ngôi III số ít “abhi + √thar + a” (dt *abhittharati*)] nên gặp rút, nên tranh thủ, nên khẩn trương.

kalyāṇe [định sở cách số ít của danh từ trung tính **kalyāṇa**] trong điều tốt, đối với việc thiện.

pāpā [xuất xứ cách số ít của danh từ trung tính **pāpa**] từ việc xấu, khỏi việc ác.

cittaṃ [đối cách số ít của danh từ trung tính **citta**] tâm, tư tưởng.

nivāraye [động từ khả năng cách loại *attanopada*, ngôi III số ít “ni + √var + e/aya” (dt *nivāreti*, *nivārayati*)] ngăn chặn, cản trở.

dandhaṃ [đối cách trung tính số ít của tính từ **dandha**. Đây dùng như một trạng từ] một cách chậm chạp.

karoto [sở thuộc cách số ít nam tính của hiện tại phân từ **karonta** (√kar. karo + nta)] của người đang làm.

puññaṃ [đối cách số ít của danh từ trung tính **puñña**] phước, công đức, việc lành.

pāpasmim̐ [định sở cách số ít của danh từ trung tính **pāpa**] điều xấu, việc ác.

ramatī [cách viết trong văn kệ. **Ramati** là động từ hiện tại ngôi III số ít (√ram + a + ti)] vui thích.

mano [chủ cách số ít của danh từ nam tính dị biệt ngữ **mana**] ý, tư tưởng.

*

Việt văn: Phải làm nhanh việc lành
phải ngăn chặn tâm ác
vì người chậm làm thiện
ý sẽ vui điều ác.

(pc 116)

*

Chuyển văn:

*Kalyāṇe abhittharatha pāpā cittaṃ nivāraye puññaṃ dandhaṃ hi karoto
mano pāpasmim ramati.*

Nên mau mắn trong việc thiện, nên ngăn chặn tâm ác, bởi vì làm phước chậm trễ thì tâm sẽ vui thích việc ác.

*

Lý giải:

Chúng sanh phạm phu bản chất cố hữu là tâm phiền não, dễ nhiễm ác bất thiện pháp.

Ít có người biết khao khát thiện pháp, ngoại trừ hạng bồ tát (Bodhisatta giác hữu tình). Đa phần kẻ phạm nhân, khi vừa phát tâm thiện muốn làm điều lành mà chưa kịp làm thì phiền não trỗi dậy ngăn cản người ấy thực hiện việc phước, như ông bà la môn Ekasātaka vậy.

Trong bài kệ pháp cú này đức Phật dạy:

Nên mau mắn tranh việc thiện (*Abhittharetha kalyāṇe*) nghĩa là khi vừa có ý nghĩ sẽ làm thiện thì phải thực hiện liền, chớ chần chừ, nhanh chóng nắm bắt cơ hội.

Nên ngăn chặn tâm ác (*pāpā cittaṃ nivārayaṃ*), nghĩa là phải biết rõ tâm xấu phá huỷ tâm thiện, để chặn tâm xấu ấy mà làm cho tâm thiện diễn biến tăng trưởng. Thí dụ: tâm bòn xén ích kỷ là tâm xấu sẽ cản trở tâm thiện bố thí cúng dường, phải biết để ngăn chặn tâm bòn xén. Mỗi thiện pháp đều có loại tâm xấu phá hỏng, ví như mỗi loại cây trái đều có loại sâu phá hoại vậy. Cần phải chặn đứng tâm xấu ấy.

Bởi vì làm phước chậm trễ thì tâm sẽ vui thích việc ác (*dandhaṃ hi karoto puññaṃ pāpasmiṃ ramati mano*), nghĩa là khi người khởi tâm làm điều thiện mà không làm liền, thì do bản chất phàm phu, phiền não sẽ khởi lên để thấy rằng không cần làm phước rồi bỏ qua thiện pháp.

Tỳ khuru Tuệ Siêu biên soạn